|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày soạn** | **Dạy** | **Ngày** | ***/ /2022*** | ***/ /2022*** | ***/ /2022*** |
| ***/ /2022*** | **Tiết (TKB)** |  |  |  |
| **Lớp** | ***6D2*** | ***6D3*** | ***6D4*** |

|  |
| --- |
| **TIẾT 119**  **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**  **( Trạng ngữ )** |

**I. MỤC TIÊU.**

***1. Về kiến thức:***

+ Tri thức được đặc điểm và chức năng của trạng ngữ, vận dụng được những hiểu biết vể trạng ngữ vào đọc, viết, nói và nghe.

***2. Về năng lực:***

- Xác định đượcđặc điểm và chức năng của trạng ngữ.

-Vận dụng được những hiểu biết vể trạng ngữ vào đọc, viết, nói và nghe.

- Rèn luyện được kĩ năng nói, viết, đặt câu có sử dụng trạng ngữ.

***3. Về phẩm chất:***

- *Chăm chỉ:* HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

- *Trách nhiệm:*Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy tính,ti vi.

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY VÀ HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1.MỞ ĐẦU.**

*a. Mục tiêu:*Giúp học sinh huy động những hiểu biết về trạng ngữ, kết nối vào bài học, tạo tâm thế hào hứng cho học sinh và nhu cầu tìm hiểu.

*b. Nội dung:*Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi “Ai hiểu biết” và yêu cầu HS trả lời câu hỏi của GV. Câu hỏi này nhằm tạo không khí và dẫn dắt hs vào bài học.



*c. Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh*

*d. Tổ chức thực hiện:*

- Phương pháp: Vấn đáp,thuyết trình.

- Kỹ thuật: Động não.

- Thời gian:  5 phút

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁCH THỨC TỔ CHỨC** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi: “Ai hiểu biết”**  ***Luật chơi:***  -Nhóm (hai bạn) hãy thảo luận cặp đôi, một bạn hỏi, một bạn trả lời câu hỏi: Xác định cấu trúc ngữ pháp 2 câu sau:  a, Lớp 6A1 học bài hai giờ.  b, Hai giờ, lớp 6A1 học bài.  *-Thời gian chuẩn bị: 1 phút.*  *-Thời gian trình bày: 1 phút.*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Học sinh chơi trò chơi “Ai hiểu biết”.  **Bước 4: Kết luận,nhận định.**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  **GV** nhận xét và giới thiệu bài học: |  |

1. **HOẠT ĐỘNG 2.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.**

*a. Mục tiêu:*

- Trình bày được thế nào là trạng ngữ.

*-* Sử dụng trạng ngữ trong khi nói và viết bài văn tả sinh hoạt, trong giao tiếp tiếng Việt.

*b. Nội dung:*Giáo viên hướng dẫn học sinh vận dụng kiến thức để thực hiện nhiệm vụ học tập bằng sơ đồ tư duy.

*c. Sản phẩm:*Sơ đồ tư duy của học sinh.



*d. Tổ chức thực hiện:*

- Phương pháp: Vấn đáp,thuyết trình.

- Kỹ thuật: Động não.

- Thời gian:  10 phút

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁCH THỨC TỔ CHỨC** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **- GV giao nhiệm vụ: Trình bày sản phẩm tự học ở nhà.**  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS**:  - Đọc phần kiến thức ngữ văn nhận biết trạng ngữ.  - Trình bày bản đồ tư duy (đã chuẩn bị ở nhà)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **I. Kiến thức cơ bản**  - Trạng ngữ là thành phần phụ trong câu chỉ bối cảnh (thời gian, vị trí, nguyên nhân, mục đích, phương tiện, tính chất,..) của sự việc nêu trong câu. Trạng ngữ có thể được biểu hiện bằng từ, cụm từ và thường trả lời cho các câu hỏi: *Khi nào?, ở đâu?, Vì sao?, Để làm gì?, Bằng gì?, Như thế nào?,*  - Trạng ngữ không phải là thành phân bắt buộc trong câu. Nhưng trong giao tiếp, ở những câu cụ thể, việc lược bỏ trạng ngữ sẽ làm cho câu thiếu thông tin, thậm chí thiếu thông tin chính hoặc không liên kết được với các câu khác. |

**3. HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP.**

*a. Mục tiêu:*

- HS thực hành làm bài tập để hiểu kiến thức về trạng ngữ.

*b. Nội dung:*Học sinh làm tập SGK/75.

*c. Sản phẩm:* Phần bài tập hs đã làm*.*

*d. Tổ chức thực hiện:*

- Phương pháp: Vấn đáp,thuyết trình,hoạt động nhóm.

- Kỹ thuật: Động não.

- Thời gian:  23 phút

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁCH THỨC TỔ CHỨC** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV phát phiếu bài tập, yc hs hoạt động cá nhân làm bài tập vào phiếu bài tập trong 2 phút, sau đó đổi bài và chấm chéo.**  **Bài 1:** Trong những câu dưới đây, cụm từ ***ngày hôm nay*** ở câu nào là trạng ngữ? Vì sao?  ***a. Ngày hôm nay****là ngày khai trường đầu tiên ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.* (Hồ Chí Minh)  ***b.Ngày hôm nay,*** *nhân buổi tựu trường của các em, tôi chỉ biết chúc các em một năm đầy vui vẻ và đầy kết quà tốt đẹp.* (Hồ Chí Minh)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs hoạt động cá nhân làm bài tập vào phiếu bài tập trong 2 phút, sau đó đổi bài và chấm chéo  **Bước 3:Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân.  - Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).  **Bước 4:Kết luận, nhận định**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | **II. Luyện tập.**  ***1.Bài tập 1***  - Cụm từ ngày hôm nay ở câu a là chủ ngữ.   * Cụm từ ngày hôm nay ở câu b là trạng ngữ vì cụm từ này ngăn cách bằng dấu phẩy với các thành phần khác của câu. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV phát phiếu bài tập, yc hs hoạt động nhóm đôi, làm bài tập vào phiếu bài tập trong 2 phút, sau đó trình bày.**  2. Tìm 3 trạng ngữ chỉ thời gian trong truyện *Bức tranh của em gái tôi* (Tạ Duy Anh). Nêu tác dụng liên kết câu của một trong các trạng ngữ đó.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs hoạt động nhóm đôi làm bài tập vào phiếu bài tập trong 2 phút, sau đó trình bày.  **Bước 3:Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4:Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | ***2. Bài tập 2***  - Ba trạng ngữ chỉ thời gian trong truyện bức tranh của em gái tôi (Tạ Duy Anh): một hôm, kể từ hôm đó, trước khi đi thi  - Tác dụng của trạng ngữ: *"Kể từ hôm đó"* nhằm liên kết nội dung với đoạn văn trước đó. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV treo bảng trống lên bảng, yc hs chia 2 đội, chơi trò chơi “Ai hiểu biết hơn”, làm bài tập trong 2 phút, sau đó trình bày.**  **3. Thử lược bỏ các trạng ngữ (in đậm) trong những câu dưới đây và cho biết nghĩa cùa câu bị ảnh hường như thế nào. Từ đó, hãy rút ra nhận xét về vai trò của trạng ngữ đối với nghĩa của câu.**  ***a. Mùa đông, giữa ngày mùa,*** *làng quê toàn màu vàng* (Tô Hoài)  *b. Đó, mẹ tôi kéo tôi chen qua đám đông để xem bức tranh của Kiều Phương đã được đóng khung lồng kính.* ***Trong tranh, một*** *chú bé đang ngồi nhìn ra ngoài cửa sổ, nơi bầu trời trong xanh.* (Tạ Duy Anh)  *c.Con đường trải nhựa kẻ thẳng băng sóng soài không bóng cây.* ***Đã bao nhiêu năm tháng, mỗi ngày hai buổi*** *má đạp xe đi về trên con đường ấy.* (Phong Thu)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Hs chia 3 đội, chơi trò chơi *“Ai nhanh hơn”*, làm bài tập trong 2 phút  Thể lệ: Gv để bảng trống, đội 1, 2 lên bảng tìm phiếu in sẵn từ ghép và dán vào bảng trống, đội 3 trọng tài, chấm điểm cho 2 đội.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | Câu a | Câu b | Câu c | | Trạng ngữ |  |  |  | | Tác dụng |  |  |  | | Kết luận |  | | |   **Bước 3:Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc nhóm  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4:Kết luận, nhận định**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | ***3. Bài tập 3:***  - Các trạng ngữ trong câu khi bị lược bỏ sẽ khiến nội dung câu bị thiếu, không rõ ràng về thời gian, địa điểm, nơi chốn, mục đích, phương tiện, nguyên nhân,...  => Trạng ngữ là thành phần phụ của câu, bổ sung cho nòng cốt câu, tức là bổ nghĩa cho cả cụm chủ vị trung tâm biểu thị các ý nghĩa tình huống: thời gian, địa điểm, nguyên nhân, mục đích, kết qủa, phương tiện,... |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **Gv yc hs hoạt động cá nhân trong 2 phút và trả lời câu hỏi sau:**  **4. So sánh vị trí của trạng ngữ trong những cặp câu dưới đây và cho biết vì sao tác già lựa chọn cách diên đạt ờ câu a1 và câu b1.**  a1.*Nghe chuyện, vua lấy làm mừng lắm. Nhưng* ***để biết chính xác hơn nữa,*** *vua cho thử lại. (Em bé thông minh)*  a2) *Nghe chuyện, vua lấy làm mừng lắm. Nhưng vua cho thử lại* ***để biết chính xác hơn nữn.***  b1) *Đền Thượng nằm chót vót trên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh.* ***Trước đền,*** *những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sắc bay dập dờn như đang múa quạt xoè hoa.* (Theo Đoàn Minh Tuấn)  b2) *Đền Thượng nằm chót vót trên đình núi Nghĩa Lĩnh. Những khóm hải đường đâm bông rực đỏ, những cánh bướm nhiều màu sac bay dập dờn như đang múa quạt xoè hoa* ***trước đền.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**   * **HS** đọc bài tập trong SGK và xác định yêu cầu của đề bài.   + Suy nghĩ cá nhân và viết ra giấy kết quả.  **- GV** hướng dẫn HS bám sát yêu cầu của đề bài, hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3:Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4:Kết luận, nhận định**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc nhóm của HS.  - Gv sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | ***4. Bài tập 4:***  Tác giả sử dụng các diễn đạt ở a1 và b1 là do ở 2 câu này đã sử dụng trạng ngữ thay đặt đầu câu bổ sung ý nghĩa cho các thành phần còn lại của câu, tạo điểm nhấn khiến câu văn hay hơn. |

**4. HOẠT ĐỘNG 4. VÂN DỤNG.**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết bài tập, củng cố kiến thức

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học về trạng ngữ để viết đoạn văn theo chủ đề cho trước có chứa trạng ngữ.

**c. Sản phẩm học tập:** Bài làm của học sinh của HS theo yêu cầu của GV.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Phương pháp: Vấn đáp,thuyết trình.

- Kỹ thuật: Động não.

- Thời gian:  5 phút

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁCH THỨC TỔ CHỨC** | **HOẠT ĐỘNG** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập.**  Theo dõi SGK trang 76, hoàn thành cá nhân bài tập 5:  **Yêu cầu: Chọn một trong hai đề sau:**  a) Viết đoạn văn kể lại một đoạn truyện đã học hoặc đã đọc, trong đó có sử dụng một số trạng ngữ chỉ thời gian có chức năng liên kết các câu trong đoạn.  b) Viết đoạn văn trình văn suy nghĩ của em về một tác phẩm đã học đã đọc trong đó có sử dụng một số trạng ngữ chỉ vị trí để liên kết các câu trong đoạn.  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập.**  - Học sinh:suy nghĩ , viết đoạn văn  - Giáo viên: quan sát, khuyến khích, hỗ trợ nếu cần.  GV có thể gợi ý HS cụ thể:  + *Em sẽ kể lại đoạn truyện nào, trong tác phẩm nào? Hoặc em sẽ nêu suy nghĩ về tác phẩm nào?*  *+ Diễn biến của đoạn truyện đó trong tác phẩm? / Cảm nghĩ của em về tác phẩm (những ấn tượng về nội dung, nghệ thuật của tác phẩm).*  *+ Em sẽ sử dụng trạng ngữ cho những câu văn nào? Đó là trạng ngữ chỉ thời gian hay vị trí?*  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận.**  GV gọi 1 số HS đọc đoạn văn.  Các HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4. Kết luận,nhận định.**  Giáo viên nhận xét, đánh giá và cho điểm HS. | ***5. Bài tập 5:***  Đoạn văn của HS cần đảm bảo các yêu cầu:  - Đảm bảo hình thức đoạn văn.  - Nội dung của đoạn văn:  + Đề a: Kể lại một đoạn truyện đã học hoặc đã đọc.  + Đề b: trình văn suy nghĩ của em về một tác phẩm đã học hoặc đã đọc.  - Đoạn văn có một số trạng ngữ: trạng ngữ chỉ thời gian (đề a); trạng ngữ chỉ vị trí (đề b) để liên kết các câu trong đoạn; gạch chân dưới các trạng ngữ. |

**\*Giao bµi,h­íng dÉn häc bµi lµm bµi ë nhµ vµ chuÈn bÞ bµi tiÕp theo( 2 phót)**

1. Nắm được kiến thức cơ bản.

2. Hoàn thành bài tập.

3. Chuẩn bị bài: Thực hành đọc, hiểu “Chích bông ơi !”

+ Đọc và trả lời câu hỏi tìm hiểu bài SGK/79